

Số: 18/BC-MNBM

Kênh Dương, ngày 8 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2022- 2023.

Căn cứ công văn số 2746/SGDDĐT-GDMN ngày 31/8/2022 của Sở Giáo Dục và Đào tạo Hải Phòng hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022-2023. Kế hoạch số 38KH-PGDĐT-GDMN ngày 16/9/2022 của PGDĐT quận Lê Chân về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022 - 2023;

Thực hiện Kế hoạch số 05/KH-MNBM ngày 16/9/2022 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 của trường mầm non Ban Mai.

Căn cứ vào kết quả thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học, trường mầm non Ban Mai báo cáo tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 như sau:

I- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC :

1. Công tác tham mưu và xây dựng văn bản chỉ đạo của nhà trường:

- Kế hoạch số 01 /KH-MNBM ngày 5 /9 /2022 về Kế hoạch tổ chức thực hiện thi thiết kế môi trường hoạt động giáo dục;
- Kế hoạch số 05/KH-MNBM ngày 16/9/2022 của Trường Mầm non Ban Mai về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2022 – 2023;
- KH số 06/KH- MBNM ngày 16/9/2022 về Công tác trọng tâm tháng;
- Kế hoạch số 10/KH-MNBM ngày 16/9 /2022 Kế hoạch y tế trường học năm học 2022- 2023;
- Kế hoạch số 07/KH-MNBM ngày 16/9/2022 KH bồi dưỡng chuyên môn;
- Kế hoạch số 08/KH-MNBM ngày 16/9/2022 KH chăm sóc trẻ thừa cân béo phì, suy dinh dưỡng thấp còi;
- Kế hoạch số 08A/KH-MNBM ngày 16/9/2022 KH phòng chống dịch sốt xuất huyết DENGUE;
- Kế hoạch số 09/KH-MNBM ngày 16/9 /2022 Kế hoạch phối hợp giữa nhà trường và y tế phường;
- Kế hoạch số 09A/KH-MNBM ngày 16/9/2022 Kế hoạch triển khai VSATTP năm học 2022- 2023;
- Kế hoạch số 13/KH-MNMBM ngày 16/9 /2022 KH Phòng chống tai nạn thương tích năm học 2022- 2023;
- Kế hoạch số 14/KH-MNBM ngày 17/9 /2022 Kế hoạch Chăm sóc nuôi dưỡng năm học 2022- 2023;
- Kế hoạch số 15/KH-MNBM ngày 17/9 /2022 Kế hoạch xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực;

- Kế hoạch số 16/KH-MNBM ngày 17/9 /2022 KH về việc thực hiện công khai trong nhà trường năm học 2022- 2023;
- Kế hoạch số 17/KH-MNBM ngày 18/9/2022 KH bồi dưỡng thường xuyên;
- Kế hoạch số 18/KH-MNBM ngày 18/9 /2022 KH về việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non;
- Kế hoạch số 19/KH-MNBM ngày 19/9 /2022 KH ban chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ;
- Kế hoạch số 20/KH-MNBM ngày 19/9 /2022 KH hoạt động tổ văn phòng;
- Kế hoạch số 21/KH-MNBM ngày 19/9 /2022 KH nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ;
- Kế hoạch số 22/KH-MNBM ngày 19/9 /2022 KH phối hợp giữ nhà trường với BCH công đoàn;
- Kế hoạch số 23/KH-MNBM ngày 19/9 /2022 KH thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin;
- Kế hoạch số 24/KH-MNBM ngày 19/9 /2022 KH công tác pháp chế năm học 2022-2023;
- Kế hoạch số 26/KH-MNBM ngày 20/9 /2022 KH công tác thi đua khen thưởng năm học 2022-2023;
- Kế hoạch số 27/KH-MNBM ngày 20/9 /2022 KH công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm học 2022-2023;
- Kế hoạch số 28/KH-MNBM ngày 30/9 /2022 KH kiểm tra nội bộ trường học năm học 2022-2023;
- Kế hoạch số 29/KH-MNBM ngày 6/10 /2022 KH triển khai chương trình “ Tôi yêu Việt Nam” năm học 2022-2023;
- Kế hoạch số 30A/KH-MNBM ngày 8/9/10/2022 KH đánh giá chuẩn HT và HP năm học 2022-2023;
- Kế hoạch số 30B/KH-MNBM ngày 10/10 /2022 KH tổ chức thi GVG, nhân viên giỏi cấp trường năm học 2022-2023;
- Kế hoạch số 30C/KH-MNBM ngày 11/10/2022 KH thực hiện công tác phòng chống đậu mùa khỉ năm học 2022-2023;
- Kế hoạch số 30D/KH-MNBM ngày 15/10/2022 Kế hoạch giải pháp nâng cao chất lượng làm quen tác phẩm văn học theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm năm học 2022- 2023;
- Kế hoạch số 30E/KH-MNBM ngày 20/10/2022 Kế hoạch thực hiện chuyên đề “ Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” năm học 2022- 2023;
- Kế hoạch số 30/KH-MNBM ngày 26/10/2022 Kế hoạch tổ chức câu lạc bộ cho trẻ MG làm quen tiếng anh trong trường mầm non năm học 2022- 2023;
- Kế hoạch số 31/KH-MNBM ngày 23/11/2022 Kế hoạch thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết Dengue;
- Kế hoạch số 31A/KH-MNBM ngày 24/11/2022 Kế hoạch thực hiện công tác chuyển đổi số;
- Kế hoạch số 32/KH-MNBM ngày 30/11/2022 Kế hoạch bảo đảm sức khỏe và phòng chống rét cho trẻ;

- Kế hoạch số 33/KH-MNBM ngày 30/11/2022 Kế hoạch rèn phát âm lệch chuẩn “L”, “n”;
- Kế hoạch số 34/KH-MNBM ngày 1/12/2022 Kế hoạch tổ chức sân chơi chiến sĩ tí hon” cho trên năm học 2022-2023;
- Kế hoạch số 35/KH-MNBM ngày 6/1/2023 Kế hoạch tổ chức chương trình “ Bé vui đón tết” năm học 2022-2023;
- Kế hoạch số 36/KH-MNBM ngày 25/1/2023 Kế hoạch tổ chức hưởng ứng ngày lễ hội truyền thống Nữ tướng Lê Chân năm 2023;
- Kế hoạch số 38/KH-MNBM ngày 3/4/2023 Kế hoạch tổ chức chương trình Olympia Sao Việt năm học 2022-2023;
- Kế hoạch số 39/KH-MNBM ngày 15/4/2023 Kế hoạch cho trẻ thăm quan trường tiểu học Chu Văn An;
- Kế hoạch số 40/KH-MNBM ngày 22/5/2023 Kế hoạch tổ chức lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi năm học 2022-2023;

2. Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua:

* Chi bộ Đảng đã thực hiện tốt công tác kết nạp được đảng viên mới. Nâng tổng số Đảng viên trong Chi bộ là 07 Đảng viên.

** Tiếp tục thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh(Theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ chính trị) và cuộc vận động “ Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”*

- Ngay từ đầu năm học Nhà trường đã triển khai đến 100% CBGVNV trong nhà trường xây dựng kế hoạch và những biện pháp và hoạt động thiết thực cụ thể trong từng cương vị phụ trách, từng công việc được giao, học tập theo tấm gương đạo đức của Bác

- Mỗi cán bộ GVNV trong nhà trường đều nêu cao tinh thần trách nhiệm của nhà giáo, luôn rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong mẫu mực, lối sống lành mạnh, thực hành tiết kiệm , chống tham ô lãng phí

-100% CB, GV, NV ký cam kết không vi phạm đạo đức nghề nghiệp, không vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội.

** Phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”*

- Xây dựng kế hoạch cụ thể ngay từ đầu năm học và triển khai đến 100% CBGV NV trong toàn trường .

- Trong năm học đến thời điểm này không có vụ việc giáo viên nhân viên vi phạm quy chế chuyên môn, đạo đức nhà giáo, không có ý kiến thắc mắc, phản ánh, đơn kiện của phụ huynh đối với mọi hoạt động của nhà trường.

3. Quy mô phát triển trường lớp và tăng tỷ lệ huy động trẻ :

Tổng số trẻ đã ra lớp: 430 cháu = 14 nhóm, lớp (Nhà trẻ: 4 nhóm = 106 trẻ; Mẫu giáo: 10 lớp = 324 trẻ).

- + Nhà trẻ: 4 nhóm = 106 trẻ ; bình quân 26,5 cháu/lớp/03 giáo viên;
- + Trẻ 3 tuổi: 4 lớp = 126 ; bình quân 31,5 cháu/lớp/02 giáo viên;
- + Trẻ 4 tuổi: 3 lớp = 102; bình quân 34 cháu/lớp/02 giáo viên;
- + Trẻ 5 tuổi: 3 lớp = 96 ; bình quân 32 cháu/lớp/02 giáo viên;

** Biện pháp thực hiện:*

- Ngay từ đầu năm học, Ban giám hiệu nhà trường đã xây dựng kế hoạch giao chỉ tiêu số lượng cụ thể cho từng lớp.

- Đã quan tâm và làm tốt công tác phối kết hợp với phụ huynh trong công tác CS&GD trẻ tại trường.

** Công tác phổ cập*

- Ưu tiên huy động trẻ 5 tuổi vào học tại trường.; quan tâm đội ngũ giáo viên 5 tuổi đạt chuẩn.

- Cập nhật danh sách học sinh chuyển các trường công lập làm nhiệm vụ phổ cập.

- 100% số trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non

4. *Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi*

- Tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ 5 tuổi vào học trong nhà trường. Có giảm học phí cho trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

- Phối hợp cung cấp thông tin về trẻ 5 tuổi cho các trường mầm non công lập làm công tác phổ cập khi cần.

5. *Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.*

5.1. *Công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ*

- Tổ chức triển khai toàn trường thực hiện nghiêm túc Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/04/2019 về phòng chống bạo lực học đường, quán triệt nội dung và qui định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT- BGDĐT ngày 12/4/2019 trong các cơ sở GDMN.

- Thực hiện xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư 45/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 về quy định xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

- Thường xuyên rà soát các trang thiết bị, đồ chơi ngoài trời và trong lớp đảm bảo an toàn, thuận tiện cho trẻ sử dụng.

- Xây dựng trong nhà trường môi trường sư phạm thân thiện, chú trọng giao tiếp ứng xử của giáo viên với giáo viên, giáo viên với phụ huynh, giáo viên với trẻ...

- Tích cực tuyên truyền tới CBGV-NV và phụ huynh nhà trường về ý thức, trách nhiệm trong công tác đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần thông qua các hình thức: Họp nhà trường, xây dựng biểu bảng tuyên truyền, phát thanh hàng ngày...

- Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dung đồ chơi an toàn. Rà soát và kịp thời khắc phục các yếu tố gây mất an toàn như quạt, ổ điện, vòi và dụng cụ để nước nóng, chất tẩy rửa...tại tất cả các vị trí lớp, bộ phận)

- Tuyên truyền nhắc nhở phụ huynh tuân thủ nội quy nhà trường về an toàn cho trẻ sau khi đón trẻ và cho trẻ chơi trong sân trường.

- Tổ chức cho GVNV ký cam kết về việc đảm bảo an toàn cho trẻ; không xúc phạm danh dự, nhân phẩm, thân thể trẻ; tôn trọng, yêu thương trẻ.

- Bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên có kiến thức, kỹ năng xử lý một số tai nạn thường gặp trong các cơ sở GDMN.

- Thực hiện nghiêm túc các qui chế vệ sinh an toàn thực phẩm(Đăng kí mua thực phẩm có chứng nhận an toàn thực phẩm và kiểm dịch)

- Kiện toàn ban giám sát chế độ nuôi dưỡng và an toàn vệ sinh thực phẩm của trường năm học 2022- 2023)

*** Việc đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh, công tác y tế trường học:**

- Kiểm tra việc ghi chép và theo dõi sổ giao nhận trẻ của các lớp .(Đưa vào biểu điểm thi đua về sổ sách của giáo viên)

- Phối kết hợp, hợp đồng với trạm y tế phường An Biên trong công tác phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích, đặc biệt khi có biểu hiện xảy ra trong trường.

Nhà trường đã làm tốt công tác đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống dịch bệnh cho trẻ: Có đủ sổ theo dõi xử trí khi xảy ra TNTT hoặc ngộ độc TP.

- Nhà đầu tư cùng hiệu trưởng ký cam kết đảm bảo an toàn phòng tránh tai nạn thương tích gửi về UBND Quận.

*** Kết quả :**

- Trong năm học 2022- 2023 nhà trường không xảy ra mất an toàn về VSTP, tai nạn thương tích cũng như dịch bệnh trong nhà trường.

5.2.Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

- Mức ăn của trẻ: 30.000đ/trẻ/ngày.

Tỷ lệ các chất đạt TB/ngày cho trẻ:

+ Trẻ Nhà trẻ: 765 - 893 Kcalo; P-L-G: 13-20; 30 - 40; 47 - 50

+ Trẻ MG: 615 - 726 Kcalo; P-L-G: 13 - 20; 25 - 35; 52 - 60

- 100% nhóm lớp thực hiện chế độ vệ sinh của trẻ theo quy chế nuôi dạy trẻ, thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh cho trẻ, đặc biệt là dịch Covid-19, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ ở trường.

- Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên các lớp thực hiện tốt công tác phối hợp với phụ huynh trong việc chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho trẻ, hàng tháng, hàng kỳ thực hiện cân và đo cho trẻ 03 lần/năm học và thực hiện theo dõi trên biểu đồ

tăng trưởng cho trẻ (Lần 1 vào tháng 9/2022; lần 2 vào tháng 12/2023; lần 3 vào tháng 4/2023), đối với trẻ SDD, thấp còi, thừa cân, hàng tháng đều thực hiện cân, đo cho trẻ và theo dõi, để có biện pháp phối hợp với phụ huynh trong việc CS và nuôi dưỡng trẻ phù hợp. Sau đây là kết quả đã đạt được cuối năm như sau:

+ Tỷ lệ trẻ SDD về cân nặng đầu năm 2% (8 cháu), cuối năm còn 1.9 % (8 cháu). So với đầu năm giảm 0.1 %.

+ Tỷ lệ trẻ thấp còi đầu năm 2 % (8 cháu), cuối năm còn 1 % (4 cháu). So với đầu năm giảm 1 % (4 cháu).

- 100% học sinh được theo dõi trên biểu đồ tăng trưởng của tổ chức Y tế thế giới (Cân nặng , chiều cao theo độ tuổi và cân nặng chiều cao đối với trẻ từ 01 đến 60 tháng , BMI theo tuổi đối với trẻ từ 61 -72 tháng bằng 6 biểu đồ tăng trưởng) hàng quý được đánh giá cân đo 1 lần.

- Kiểm tra thường xuyên giờ ăn, giờ ngủ trưa, đảm bảo đủ các đồ dùng dụng cụ phục vụ giờ ăn, ngủ và đảm bảo giáo viên trực trưa nghiêm túc.

- Trang bị đủ các phương tiện phòng chống rét như chăn, thảm, rèm che, đảm bảo đủ ấm, tranh gió lùa khi thời tiết lạnh giá.

- Trường có phòng y tế, trang bị tủ thuốc y tế có đủ các loại thuốc thông thường và đồ dùng dụng cụ sơ cứu ban đầu cho trẻ.

- Quản lý tốt việc ký cam kết hợp đồng vệ sinh ATTP với các nhà cung cấp thực phẩm, giao nhận thực phẩm đảm bảo định lượng dinh dưỡng, đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ ngon miệng. Thực hiện lưu mẫu thức ăn hàng ngày đảm bảo đủ 24h.

- Sử dụng nguồn thực phẩm, nguồn nước vệ sinh an toàn phục vụ sinh hoạt và ăn uống cho trẻ. Đảm bảo tốt qui trình chế biến, vận chuyển thức ăn và tổ chức giờ ăn đảm bảo vệ sinh, an toàn tuyệt đối.

- Nâng cao năng lực thực hành và tay nghề cho nhân viên nấu ăn. Cô nuôi được học tập huấn kiến thức vệ sinh ATTP, được khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

- Bếp ăn của nhà trường được cấp giấy chứng nhận là cơ sở đủ tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Ứng dụng công nghệ thông tin để thiết kế khẩu phần dinh dưỡng đủ năng lượng và cân đối các chất dinh dưỡng. Thực đơn phong phú hợp lý, sử dụng thực phẩm theo mùa; tăng cường chế biến các loại đậu, hạt , củ quả trong bữa ăn cho trẻ.- Tuyên truyền công tác vệ sinh phòng dịch bệnh tại bản tin của trường, lớp, xây dựng lịch vệ sinh và giám sát các bộ phận thực hiện.

- Chỉ đạo các lớp nghiêm túc thực hiện quy trình vệ sinh cá nhân cho trẻ. Đề nghị chủ trường mua thuốc diệt côn trùng, thuốc xử lý bề phốt, dung dịch CloraminB, thường xuyên tổng vệ sinh toàn trường phòng chống dịch bệnh tay chân miệng, dịch sốt xuất huyết, kịp thời cập nhật thông tin về dịch bệnh để có kế hoạch

phòng tránh. Có kế hoạch phối hợp chặt chẽ với y tế phường kịp thời xử lý khi có dịch xảy ra.

- Trong năm học phụ huynh không có ý kiến thắc mắc về các mảng hoạt động trong nhà trường.

*** Kết quả công tác chăm sóc sức khỏe và nuôi dưỡng kỳ II như sau: (Tính theo số liệu cân đo tháng 5/2023)**

UBND QUẬN LÊ CHÂN
TRƯỜNG MẦM NON: BAN MAI

TỔNG HỢP SỨC KHỎE TRẺ NĂM HỌC 2022 - 2023
TRƯỜNG MẦM NON: BAN MAI
Thời điểm cân đo: Tháng 05/2023
TS trẻ cân đo: 430

Nhóm, lớp	Cân nặng									Chiều cao								Cân nặng/chiều cao											
	Tổng số	BT		Cao hơn		SDD thể nhẹ cân				Tổng số	BT		Cao hơn		SDD thể thấp còi				Tổng số	BT		SDD thể gầy còm				Thừa cân		Béo phì	
		SL	%	SL	%	MĐ1		MĐ2			SL	%	SL	%	MĐ1		MĐ2			SL	%	MĐ1		MĐ2		SL	%	SL	%
						SL	%	SL	%						SL	%	SL	%				SL	%	SL	%				
18 - 24 tháng	20	20	100	0	0	0	0	0	0	20	17	85	0	0.0	3	15.0	0	0	20	19	95	0	0.0	0	0	1	5.0	0	0
24 -36 tháng	86	78	91	3	3	4	5	1	1.2	86	80	93.0	0	0.0	5	5.8	1	1.16	86	81	94.2	0	0.0	0	0	3	3.5	2	2.33
3 tuổi	126	121	96	4	3.2	0	0.0	1	0.8	126	117	92.9	1	0.79	6	4.8	2	1.59	126	114	90.5	0	0.0	0	0	10	7.94	2	1.59
4 tuổi	102	86	84.3	16	15.7	0	0.0	0	0	102	99	97.1	3	2.9	0	0.0	0	0	102	80	78.4	0	0	1	0.98	17	16.7	4	3.92
5 tuổi	96	81	84	13	14	2	2.1	0	0	96	92	96	4	4.2	0	0.0	0	0	96	59	61	2	2.08	1	1.04	18	19	16	16.7
TS toàn trường	430	386	89.8	36	8.4	6	1.4	2	0	430	405	94.2	8	1.9	14	3.3	3	1	430	353	82.1	2	0.5	2	0	49	11.4	24	6

5.3. Đổi mới hoạt động chăm sóc giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

Ban giám hiệu nhà trường đã chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023, áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với điều kiện và nhiệm vụ chính trị của nhà trường. Giáo viên các lớp trong toàn trường đã linh hoạt lựa chọn, bổ sung những nội dung, PPGD tiến tiến Steam phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, của nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ để phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ trong năm học.

Cán bộ quản lý của nhà trường đã có những thay đổi về tư duy, không có hiện tượng bảo thủ, áp đặt, đã phát huy tính sáng tạo, đổi mới trong giảng dạy của giáo viên, tạo hứng thú cho trẻ học tập.

- Nhà trường đã chỉ đạo 100% GV toàn trường thực hiện xây dựng chương trình giáo dục cho trẻ phù hợp với từng độ tuổi, có ứng dụng PPGD tiên tiến Steam, phát huy thế mạnh của nhà trường theo đặc thù của địa phương. Chú trọng dạy cho trẻ có những tố chất căn bản: khỏe mạnh, tự lập, tự tin, có ngôn ngữ giao tiếp lễ giáo mạch lạc, có hành vi thói quen văn minh.

- Đã tập trung chỉ đạo giáo viên thực hiện theo hướng đi sâu vào lĩnh vực phát triển thể chất và ứng dụng phương pháp GD tiên tiến Steam trong các HĐ giáo dục cho trẻ ở trường, đồng thời tăng cường cho trẻ được thực hành trải nghiệm và tham gia các hoạt động dã ngoại ...

- 100% CBQL, GV trong trường đều biết khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định, ứng dụng linh hoạt các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “*Chơi mà học, học bằng chơi*”.

- Nhà trường đã đầu tư đầy đủ trang bị cho các lớp, đảm bảo đủ các điều kiện cho GV thực hiện nhiệm vụ CS&GD trẻ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ GD&ĐT.

- 100% giáo viên các nhóm, lớp đã thực hiện tốt việc ứng dụng phương pháp GD tiên tiến Steam vào chương trình GD trẻ trong năm học, theo nguyên tắc “*Trẻ là trung tâm - toàn diện - tích hợp - trải nghiệm*”, trẻ được thực hành, trải nghiệm trong tất cả các nội dung giáo dục tại trường.

- 100% giáo viên chú trọng việc đưa nội dung giáo dục ATGT và hình thành, phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, đảm bảo tính khoa học và sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế của trẻ từng nhóm, lớp.

- Nhà trường đã tổ chức thành công Chương trình “*Dạ tiệc dưới trăng*” tháng 9/2022, “*Ngày hội nông dân*” tháng 10/2023, “*Tuần lễ thể thao Sao Việt*” tháng 11/2022, “*Chúng tôi là chiến sĩ- Khúc tráng ca hòa bình*” tháng 12/2022, “*Bé vui Hội xuân 2023*”, “*Bé gói bánh chưng*” tháng 01/2023; “*Hội cờ xuân*” tháng 2/2023, “*Hội võ*” tháng 3/2023 “*Chương trình Olympia Sao Việt*” tháng 4/2023 và các Hội thi, liên hoan, giao lưu, thăm quan ngoại khóa...; tăng cường cho trẻ được thực hành trải nghiệm, tiếp xúc với thiên nhiên, tăng cường hoạt động múa hát (dân vũ), giao lưu tập thể, làm quen với bài hát Quốc ca, các hoạt động GDATGT phù hợp với độ tuổi, nhằm phát triển toàn diện cho trẻ, được đa số phụ huynh trong toàn trường nhiệt tình phối hợp tổ chức đạt kết quả cao.

- 100% GV thực hiện tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh về công tác phối hợp CS&GD trẻ và ủng hộ nguyên vật liệu để XDMT học tập cho trẻ.

- 100% GV, NV trong trường tham gia hội thi giáo viên giỏi và nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường vào tháng 11/2022

5.4. Các chuyên đề chuyên môn:

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch: “Thực hiện sửa lỗi phát âm cho giáo viên” năm học 2022- 2023 và tổ chức triển khai thực hiện vào ngày 20/11 /2023;
- Tiếp tục thực hiện chuyên đề “ Lấy trẻ làm trung tâm ” năm học 2022- 2023;
- Duy trì củng cố chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”. “ Đảm bảo vệ sinh dinh dưỡng trong nhà trường ”
- Tham mưu đầu tư xây dựng môi trường hoạt động trong và ngoài lớp học. Phát động phong trào quyên góp, ủng hộ sách truyện cho góc thư viện phục vụ chuyên đề “ Phát triển văn hoá đọc ”.

5.5. Công tác cho trẻ làm quen với hoạt động ngoại khóa:

- Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc và đúng quy định về việc liên kết tổ chức các HĐ ngoại khóa cho trẻ ở trường theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ GDĐT ban hành chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo; Công văn số 2387/BGDĐT-GDMN ngày 09/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình GDMN sau sửa đổi, bổ sung và chương trình làm quen tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo; Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục Kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ và chính khóa;

5.6. Công tác Bồi dưỡng đội ngũ:

- Toàn trường có tổng số CB,GV,NV: 46 đ/c Trong đó:
 - + CBQL: 03 đồng chí - Trình độ đào tạo ĐHS: 03 đ/c
 - + Giáo viên: 33 đồng chí.
- Trình độ đào tạo: 20/33 GV đã đạt chuẩn và trên chuẩn theo yêu cầu mới.
 - + Đại học: 17/33 đạt 51,5%;
 - + Cao đẳng: 3/33 đạt 6,1%;
 - + Trung cấp: 12/32 đạt 36,4% (3 GV đang theo học lớp ĐH hệ từ xa)
- + Nhân viên: 11 đ/c
 - + NV Kế toán: 01 đ/c (TĐ chuyên môn: TCKT)
 - + NV nuôi dưỡng: 06 đ/c (TĐTC: 03; TĐSC: 03)
 - + NV bảo vệ : 02 đ/c;
 - + Lao công: 02 đ/c.
- Công tác chỉ đạo đổi mới đánh giá chất lượng CS&GD trẻ, đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực GV, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động CS&GD trẻ theo PPGD tiên tiến Steam; việc đánh giá theo chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn NNGVMN; cuối năm, thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ được triển khai và thực hiện đúng quy định.
 - + Kết quả tự đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: Tổng số được đánh giá: 03 đ/c (HT: 01; PHT: 02) - Xếp loại tốt: 03 đ/c;
 - + Tổ chức hướng dẫn GV đánh giá, theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.

- + Tổng số GV tự đánh giá: 33/33 đ/c.
- + Tổng số CB, GV, NV được đánh giá: 47 đ/c (CBQL: 03; GV: 33; NV: 11).
- Tổ chức hướng dẫn giáo viên đánh giá chất lượng trẻ cuối năm học theo các tiêu chí đánh giá của 5 lĩnh vực đối với trẻ mẫu giáo: phát triển thể chất, phát triển nhận thức, phát triển tình cảm xã hội, phát triển ngôn ngữ, phát triển thẩm mỹ và 4 lĩnh vực đối với trẻ Nhà trẻ: phát triển thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm xã hội. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

UBND QUẬN LÊ CHÂN
TRƯỜNG MẦM NON BAN MAI

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ NĂM HỌC 2022 - 2023
TRƯỜNG MẦM NON: BAN MAI
Thời điểm đánh giá: Tháng 05 năm 2023
TS trẻ đánh giá: 430

Khối lớp	TS trẻ	THỂ CHẤT				TC&QXH				NGÔN NGỮ				NHẬN THỨC				THẨM MỸ				ĐÁNH GIÁ CHUNG			
		Đ	CCG	CB	KDG	Đ	CCG	CB	KDG	Đ	CCG	CB	KDG	Đ	CCG	CB	KDG	Đ	CCG	CB	KDG	Đ	CCG	CB	KDG
24 - 36T	106	94	12	0	0	98	8	0	0	96	10	0	0	95	11	0	0	x	x	x	x	98	8	0	0
Tỷ lệ	100%	89	11	0	0	92	8	0	0	91	9	0	0	90	10	0	0	x	x	x	x	92.5	7.5	0.0	0.0
3 tuổi	126	121	5	0	0	119	7	0	0	119	7	0	0	120	6	0	0	119	7	0	0	121	5	0	0
Tỷ lệ	100%	96	4	0	0	94	6	0	0	94	6	0	0	95	5	0	0	94	6	0	0	96	4	0	0
4 tuổi	102	97	5	0	0	99	3	0	0	93	9	0	0	96	6	0	0	97	5	0	0	97	5	0	0
Tỷ lệ	100%	95	5	0	0	97	3	0	0	91	9	0	0	94	6	0	0	95	5	0	0	95	5	0	0
Tổng Mg 3-4T	228	218	10	0	0	218	10	0	0	212	16	0	0	216	12	0	0	216	12	0	0	216	12	0	0
Tỷ lệ	100%	96	4	0	0	96	4	0	0	93.0	7.0	0.0	0	94.7	5.3	0.0	0	95	5	0	0	95	5	0	0
5 tuổi	96	95	1	0	0	96	0	0	0	93	3	0	0	93	3	0	0	90	6	0	0	94	2	0	0
Tỷ lệ	100%	99	1	0	0	100	0	0	0	97	3	0	0	97	3	0	0	94	6	0	0	98	2	0	0
TS toàn trường	430	407	23	0	0	412	18	0	0	401	29	0	0	404	26	0	0	306	18	0	0	408	22	0	0
Tỷ lệ	100%	94.7	5.3	0	0	95.8	4.2	0	0	93.3	6.7	0.0	0	94	6	0	0	94.4	5.6	0	0	94.9	5.1	0	0

6. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị GDMN

- 100% các lớp có đủ trang thiết bị tối thiểu phục vụ cho dạy và học, đồ dùng đồ chơi ngoài trời.
- 100% lớp lắp đặt camera để phục vụ công tác quản lý chăm sóc giáo dục trẻ, an ninh an toàn trường học tại nhà trường.
- Bổ sung thiết bị đồ dùng, đồ chơi, khu hoạt động ngoài trời (mua sắm biểu bảng, cây xanh..).
- Đầu năm học kiểm tra lại toàn bộ các hệ thống đường điện, đồ chơi ngoài

trời, đồ dùng đồ chơi, các thiết bị phục vụ cho các hoạt động của trẻ để tu sửa và có kế hoạch thay thế.

- Kiểm tra thường xuyên, phát hiện và khắc phục ngay các đồ dùng có nguy cơ gây thương tích, Tập trung ưu tiên các loại thương tích thường gặp; ngã, vật sắc nhọn đâm, cắt, đuối nước, tai nạn giao thông, bỏng điện giật, ngộ độc;

- Đầu tư trang thiết bị đồ dùng đồ chơi trong từng lớp, tại sân vườn khu vui chơi..

- Các đồ dùng đều được vào sổ tài sản của từng lớp, có sự bàn giao và sử dụng hiệu quả, kiểm kê theo định kỳ.

7. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non:

- Đảm bảo đủ số lượng giáo viên/lớp, xây dựng phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt Chương trình GDMN; thực hiện sắp xếp đội ngũ bảo đảm đúng quy định, đúng vị trí việc làm và yêu cầu về chức danh nghề nghiệp.

- Tham mưu nhà đầu tư, đảm bảo chế độ quyền lợi cho người lao động; sử dụng giáo viên, nhân viên đúng tiêu chuẩn theo quy định.

- Xây dựng Kế hoạch tuyển giáo viên có trình độ cao đẳng trở lên về dạy 3T(Dự kiến tháng 8.2023)

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch bồi dưỡng CBGVNV , nâng cao năng lực quản trị nhà trường, bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Thực hiện Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT, Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT quy định chuẩn Hiệu trưởng và chuẩn giáo viên bậc MN.

- 100% CBGVNV được bồi dưỡng về tư tưởng chính trị, đạo đức nghề nghiệp, tình thương, trách nhiệm; kiến thức, kỹ năng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm. Tham gia bồi dưỡng trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

- Xây dựng Kế hoạch động viên khuyến khích CBGV tham gia học các lớp nâng chuẩn theo Luật GD năm 2019.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch cử 01 giáo viên tham gia học lớp ĐHMN trong năm học 2023 - 2024(Phạm Thị Hằng).

8. Nâng cao hiệu lực hiệu quả công tác quản lý giáo dục

- Nhà trường chỉ đạo thực hiện theo đúng các quy phạm văn bản pháp luật về giáo dục mầm non ngay từ đầu năm học tới toàn thể CBGVNV nhà trường.

-Thực hiện nghiêm túc 3 công khai : Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 13/PGDĐT ngày 24/3/2022 của Phòng GDĐT quận Lê Chân về hướng dẫn thực hiện Công khai đối với cơ sở giáo dục trên địa bàn Quận:

- + Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế.
- + Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng: CSVC, CBQL, đội ngũ nhà giáo, nhân viên.
- + Công khai thu chi tài chính.

9. Thực hiện công tác xã hội hóa và hội nhập quốc tế;

- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động được sự hưởng ứng của các bậc cha mẹ và cộng đồng, thu hút nguồn lực đầu tư cho nhà trường nhằm có nguồn chi trả tiền lương, tiền thuê địa điểm, tái đầu tư cơ sở vật chất ngày càng khang trang sạch đẹp.

- Nghiên cứu các phương pháp giáo dục khoa học Steam, các phần mềm tiên tiến để ứng dụng vào chương trình CSGD trong nhà trường.

10. Công tác truyền thông giáo dục về giáo dục mầm non, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ, cộng đồng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phối hợp với phụ huynh kiểm tra giờ ăn, ngủ, tổ chức các hoạt động ngoại khóa tại sân trường.

- Tuyên truyền chương trình giáo dục mầm non và các nội dung giáo dục trẻ tới các bậc phụ huynh và cộng đồng dân cư qua hoạt động lễ hội, qua khẩu hiệu, pano, bảng tin của trường lớp.

- Chỉ đạo giáo viên trao đổi trực tiếp với phụ huynh hàng ngày vào giờ đón và trả trẻ về tình hình học tập và sức khỏe của trẻ, cách nuôi dạy con khoa học, biện pháp phòng chống các loại dịch bệnh.

-Thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt một ngày để phụ huynh yên tâm gửi con em đến trường, lớp.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Kết quả nổi bật:

- Nhà trường đã chỉ đạo tới 100% giáo viên các nhóm, lớp thực hiện tốt kế hoạch năm học đã đề ra theo hướng “*Phát triển thể chất và ứng dụng PPGD tiên tiến Steam trong các HĐ giáo dục trẻ*”. Đồng thời tập trung chỉ đạo giáo viên thực hiện theo hướng đi sâu vào lĩnh vực phát triển thể chất và ứng dụng phương pháp GD tiên tiến Steam trong các HĐ giáo dục cho trẻ ở trường, đồng thời tăng cường cho trẻ được thực hành trải nghiệm và tham gia các hoạt động dã ngoại ...

- 100% GV các nhóm lớp thực hiện tốt công tác tuyên truyền phối kết hợp với PH về việc chăm sóc trẻ ở trường và ở gia đình, đảm bảo tuyệt đối công tác VSDD&ATTP, vệ sinh môi trường và vệ sinh cá nhân trẻ. Thực hiện tốt công

tác phòng chống dịch bệnh như: dịch Covid-19, dịch sốt xuất huyết, dịch tay-chân-miệng, dịch thủy đậu, dịch cúm mùa..., đảm bảo tuyệt đối an toàn về tính

mạng cho trẻ khi ở nhà cũng như ở trường, do vậy trong năm học toàn trường không để xảy ra trường hợp trẻ nào bị ngộ độc thực phẩm và tai nạn thương tích trong nhà trường.

- Năm học 2022 - 2023 nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh, đã nâng được mức ăn của trẻ ở trường từ 25.000đ/ngày lên 30.000đ/ngày, do vậy các bữa ăn của trẻ ở trường đã trở lên phong phú hơn, tỷ lệ các chất dinh dưỡng cần thiết cho trẻ ở trường đã được cân đối, đảm bảo yêu cầu theo quy định, nên tỷ lệ trẻ bị suy dinh dưỡng về cân nặng và chiều cao đã giảm hẳn so với đầu năm học.

- Nhà trường đã tổ chức thành công Chương trình “ *Dạ tiệc dưới trăng*” tháng 9/2022, “ *Ngày hội nông dân*” tháng 10/2023, “ *Tuần lễ thể thao Sao Việt*” tháng 11/2022, “ *Chúng tôi là chiến sĩ- Khúc tráng ca hòa bình*” tháng 12/2022, “ *Bé vui Hội xuân 2023*”, “ *Bé gói bánh chưng*” tháng 01/2023; “ *Hội cờ xuân*” tháng 2/2023, “ *Hội võ*” tháng 3/2023 “ *Chương trình Olympia Sao Việt*” tháng 4/2023 và các Hội thi, liên hoan, giao lưu, thăm quan ngoại khóa...; tăng cường cho trẻ được thực hành trải nghiệm, tiếp xúc với thiên nhiên, tăng cường hoạt động mùa hát (dân vũ), giao lưu tập thể, làm quen với bài hát Quốc ca, các hoạt động GDATGT phù hợp với độ tuổi, nhằm phát triển toàn diện cho trẻ, được đa số phụ huynh trong toàn trường nhiệt tình, cùng phối hợp tổ chức và đạt kết quả cao.

- Đã tổ chức thành công hội thi giáo viên giỏi và nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường vào tháng 11/2022.

2. Những khó khăn, hạn chế:

- Do là trường tư thục nên thiếu sự ổn định của GVNV.

- Năng lực chuyên môn của giáo viên không đồng đều, sự năng động và sáng tạo trong công tác của một số GV- NV còn hạn chế. Việc ứng dụng CNTT trong chuyên môn của một số GV, NV còn khó khăn.

3. Nguyên nhân của những tồn tại và khó khăn trên:

- Đội ngũ giáo viên luôn biến động do một số giáo viên chưa tâm huyết với nghề, chưa thực sự yêu nghề, yên tâm công tác.

- Thời gian giành cho giáo viên học bồi dưỡng chuyên môn tại chỗ rất hạn chế .

4. Những giải pháp sẽ thực hiện trong năm học tiếp theo 2023- 2024:

- Tích cực tham mưu với chủ đầu tư cải tạo nâng cấp, mở rộng diện tích khu vui chơi với cát, nước. Bổ sung góc cây xanh thiên nhiên tại sân trường.

- Bổ sung đồ chơi vận động cho các lớp nhằm thỏa mãn nhu cầu vận động tinh, vận động thô của trẻ.

- Tiếp tục duy trì chuyên đề “ *Xây dựng trường học lấy trẻ làm trung tâm*” để không ngừng hoàn thiện môi trường chăm sóc giáo dục trẻ thân thiện.

- Tăng cường công tác Bồi dưỡng chuyên môn, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục, kỹ năng sơ cấp cứu tai nạn thường gặp.

- Tạo điều kiện để 100% giáo viên chưa đạt chuẩn Cao đẳng đi học nâng cao trình độ.

- Xây dựng góc thư viện tại từng lớp và nhà trường, tạo mọi cơ hội cho phụ huynh có vị trí ngồi đọc sách cho con.

- Quan tâm hơn nữa đến đời sống vật chất , tinh thần cho CBGVNV nhà trường.

- Tuyên truyền phối hợp chặt chẽ của các ban ngành đoàn thể, ban đại diện cha mẹ học sinh cùng nhà trường , không ngừng nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

- Thực hiện công tác chuyển đổi số trong QL chuyên môn hiệu quả.

III. KIẾN NGHỊ- ĐỀ XUẤT :

- Phòng GD&ĐT tiếp tục tổ chức các chuyên đề và các lớp bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng PPGD tiên tiến... cho đội ngũ CBQL và giáo viên của các nhà trường. Tạo điều kiện tổ chức cho CB,GV,NV các trường đi tham quan học tập tại các trường chuẩn Quốc gia trong Thành phố.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2022 - 2023 của trường MN Ban Mai. Kính mong được sự chỉ đạo, quan tâm và giúp đỡ của các cấp lãnh đạo, tạo điều kiện cho nhà trường chúng tôi tiếp tục thực hiện tốt hơn nữa các chỉ tiêu, kế hoạch và nhiệm vụ của cấp trên giao cho vào những năm học tiếp theo./.

Nơi nhận:

- PDG&ĐT;

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Ngân